

Số: 19/QĐ-TA

Hải Phòng, ngày 14 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

Thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Đinh Thị Mến
- Thư ký phiên họp:* Ông Nguyễn Minh Anh.

Ngày 14 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 15/QĐ-TA ngày 07 tháng 8 năm 2025, đối với:

TVH, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1994; căn cước công dân số 031094006317; nơi ĐKKTT: Tổ dân phố Hà Luận 1, phường HB, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Con ông Trần Văn Đỗ, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Gái, sinh năm 1956; tiền án, tiền sự: Không. Vắng mặt.

Có sự tham gia của:

- Đại diện Công an phường HB, thành phố Hải Phòng:* Bà Trần Thị The - chức vụ: Phó trưởng Công an phường; có mặt.
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng:* Bà Bùi Thị Hà - Kiểm sát viên; có mặt.

NHẬN THẤY:

Theo tài liệu có trong hồ sơ, người bị đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, TVH là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2020 cho đến nay. Loại ma túy Hào sử dụng là Methamphetamine. Ma túy Hào đi mua ở khu vực đường tàu nội thành Hải Phòng và Hào mua về chỉ để sử dụng một mình. TVH sử dụng ma túy bằng hình thức hút trực tiếp vào cơ thể, tần suất Hào sử dụng là một tuần một lần. Thời điểm Hào sử dụng ma túy lần cuối là vào ngày 14 tháng 7 năm 2025. Ngày 16 tháng 7 năm 2025, Công an phường HB kết hợp với Trạm Y tế phường HB tiến hành lấy mẫu xét nghiệm nước tiểu của TVH có kết quả dương tính với chất ma túy Methamphetamine (ma túy đá). Tại phiếu xét nghiệm nước tiểu ngày 16 tháng 7 năm 2025 của Trạm Y tế phường HB, thành phố Hải Phòng thể hiện

TVH, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1994 dương tính với ma túy Methamphetamine. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 20 tháng 7 năm 2025 của Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 xác định: TVH, sinh ngày 28 tháng 12 năm 1994 có nghiện ma túy Methamphetamine. Tại biên bản làm việc ngày 21 tháng 7 năm 2025, TVH được giải thích, nhưng không đăng ký cai nghiện tự nguyện. Ngày 30 tháng 7 năm 2025, Công an phường HB ban hành Công văn số 02/ĐN-CNBB về việc đề nghị đưa người nghiện ma túy đi cai nghiện bắt buộc.

Tại phiên họp, đại diện Công an phường HB trình bày nội dung xem xét, đề nghị Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đưa TVH vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 đối với TVH với thời gian áp dụng là từ 18 đến 24 tháng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ việc, Thẩm phán, Thư ký đã tuân thủ theo quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Cơ quan đề nghị lập hồ sơ và đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc bảo đảm đúng quy định của pháp luật. Căn cứ hồ sơ và diễn biến tại phiên họp, đề nghị Tòa án xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 đối với TVH, thời gian áp dụng từ 18 tháng đến 24 tháng.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Công an phường HB, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng; Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng nhận thấy như sau:

[1] Về việc vắng mặt của người bị đề nghị: Người bị đề nghị vắng mặt không có lý do mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, nên Tòa án tiến hành giải quyết vắng mặt người bị đề nghị, phù hợp khoản 2 Điều 20 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

[2] Về tính hợp pháp của hồ sơ: TVH là đối tượng nghiện ma túy từ đầu năm 2020 và được cơ quan có thẩm quyền xác định là nghiện ma túy. TVH không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong thời hạn quy định theo khoản 1 Điều 28 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ. Đối tượng bị đề nghị, thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính, thẩm quyền, trình tự thủ tục lập hồ sơ, tài liệu trong hồ sơ, bảo đảm đúng quy định theo Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật Phòng, chống ma túy; Luật số 88/2025/QH15 ngày 25-6-2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm

hành chính; Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27-6-2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13-12-2022; Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21-12-2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

[3] Về nhân thân: TVH không có tiền án, tiền sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: TVH đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi, nên được hưởng tình tiết theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật xử lý vi phạm hành chính.

[6] Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm, cần thiết áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa TVH vào cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 theo đề nghị của Công an phường HB là cần thiết. Do người bị đề nghị đã được giao cho Cơ sở cai nghiện ma túy số 1 quản lý từ ngày 21 tháng 7 năm 2025 nên thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc được tính từ ngày 21 tháng 7 năm 2025.

Vì các lẽ trên,

Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; khoản 2 Điều 105; các điều 95, 96, 103, 104, 107, 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Luật số 88/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Áp dụng khoản 1 Điều 32 của Luật Phòng, chống ma túy; các điều 28, 33 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Áp dụng khoản 1 Điều 3; các điều 20, 24, 25, 30, 31, 32 của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Pháp lệnh số 08/2025/UBTVQH15 ngày 27 tháng 6 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13 tháng 12 năm 2022 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 1; địa chỉ: Phường Bạch Đằng, thành phố Hải Phòng đối với TVH.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng kể từ ngày 21 tháng 7 năm 2025.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

- Người bị đề nghị TVH được quyền khiếu nại trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được quyết định.

- Công an phường HB, thành phố Hải Phòng được quyền kiến nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

- Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Hải Phòng được quyền kháng nghị trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Cơ sở cai nghiện ma túy số 1; Công an phường HB, thành phố Hải Phòng.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 1 - Hải Phòng;
- Trưởng Công an phường HB;
- Cơ sở cai nghiện ma túy số 1;
- Người bị đề nghị;
- UBND phường HB, TP. Hải Phòng;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Thị Mến